

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1190 /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 13 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2013 - 2015**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 585/QĐ-TTg ngày 05 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010 - 2014;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2013 - 2015.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đàm Văn Eng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHƯƠNG TRÌNH

Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2013 - 2015

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1190 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2013
của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thông tin pháp lý cho doanh nghiệp; bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh cho người quản lý doanh nghiệp; bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ pháp chế cho doanh nghiệp.

b) Tạo chuyển biến căn bản về nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của doanh nghiệp; tạo các điều kiện cần thiết phục vụ cho việc thực thi pháp luật giúp doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả; phòng, chống rủi ro pháp lý, tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; góp phần nâng cao công tác quản lý Nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp.

c) Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành với các tổ chức đại diện của doanh nghiệp, tạo điều kiện thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được thuận lợi, kịp thời.

2. Yêu cầu

a) Các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được áp dụng đối với mọi doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Cao Bằng không phân biệt hình thức sở hữu, hình thức tổ chức, quy mô kinh doanh và lĩnh vực hoạt động. Công tác hỗ trợ pháp lý phải được thực hiện một cách đồng bộ, với nội dung, hình thức, biện pháp phù hợp với doanh nghiệp.

b) Phát huy tính chủ động của các doanh nghiệp trong tìm hiểu pháp luật, phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước và các tổ chức đại diện của doanh nghiệp trong việc thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý.

c) Kết hợp giữa hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với thực hiện các chương trình, đề án khác có liên quan đến doanh nghiệp trên địa bàn.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Xây dựng và khai thác các cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động của doanh nghiệp

a) Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục duy trì việc xây dựng, quản lý, khai thác có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật, các thủ tục hành chính và Công báo tỉnh được

công khai và tích hợp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; kịp thời cập nhật đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh và các huyện, thành phố ban hành (trừ các văn bản thuộc bí mật nhà nước) để doanh nghiệp truy cập và sử dụng.

b) Thông qua các trang tin điện tử của các sở, ban, ngành như Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Hải quan tỉnh, Cục thuế tỉnh... thường xuyên cập nhật các thông tin pháp luật nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp để giúp doanh nghiệp có thể tiếp cận dễ dàng.

2. Xây dựng tài liệu giới thiệu, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật

a) Các sở, ban, ngành tăng cường biên soạn các tài liệu giới thiệu, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành trong phạm vi ngành, lĩnh vực do mình quản lý và các văn bản của tỉnh có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp dưới các hình thức dễ hiểu, dễ nhớ và dễ áp dụng như: Hỏi - đáp pháp luật, xử lý tình huống, đề cương, tờ gấp pháp luật... để cấp phát miễn phí cho doanh nghiệp.

b) Sở Tư pháp phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh, các tổ chức đại diện của doanh nghiệp và các cơ quan có liên quan xây dựng Kế hoạch và tổ chức phổ biến tài liệu giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật cho doanh nghiệp tại địa phương.

3. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp

a) Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh định kỳ hàng năm chỉ đạo các cơ quan liên quan tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp.

b) Sở Tư pháp phối hợp với các sở, ngành tỉnh, các doanh nghiệp, Liên minh Hợp tác xã, Hội Luật gia xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Doanh nghiệp chủ động phối hợp Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Luật gia, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, các sở, ngành có liên quan tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật trong doanh nghiệp về những quy định có liên quan trực tiếp đến người lao động, người sử dụng lao động, văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

4. Giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp

a) Các sở, ban, ngành tỉnh khi nhận được yêu cầu giải đáp pháp luật của doanh nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực do mình quản lý (trừ các yêu cầu giải đáp pháp luật về các trường hợp cụ thể liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp) phải nghiên cứu và trả lời trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày doanh nghiệp cung cấp đầy đủ thông tin có liên quan đến yêu cầu giải đáp pháp luật. Đối với các trường hợp có nội dung phức tạp hoặc

liên quan đến phạm vi quản lý nhà nước trong nhiều ngành, lĩnh vực thì thời hạn trả lời là 30 ngày làm việc.

Trong trường hợp không giải đáp pháp luật thì cơ quan được yêu cầu giải đáp phải nêu rõ lý do. Trường hợp yêu cầu vượt quá thẩm quyền của cơ quan, đơn vị thì hướng dẫn doanh nghiệp đến đúng cơ quan có thẩm quyền để được giải đáp.

b) Việc giải đáp pháp luật được thực hiện thông qua các hình thức như: Giải đáp bằng văn bản; giải đáp thông qua mạng điện tử; giải đáp trực tiếp hoặc thông qua điện thoại; giải đáp thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

5. Tiếp nhận kiến nghị của doanh nghiệp và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

a) Các sở, ban, ngành tỉnh khi nhận được kiến nghị của doanh nghiệp liên quan đến việc hoàn thiện các quy định pháp luật có trách nhiệm xem xét, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của ngành; đồng thời, chuyển đến Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

b) Sở Tư pháp là cơ quan đầu mối tiếp nhận các kiến nghị của doanh nghiệp có trách nhiệm tổng hợp các kiến nghị liên quan đến các quy định pháp luật để báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp kịp thời có kiến nghị Trung ương sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản pháp luật mới; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương để kiến nghị bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung những quy định không phù hợp, những thủ tục hành chính rườm rà...

6. Thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010 – 2014 theo Quyết định số 585/QĐ-TTg ngày 05 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ nhằm triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tạo chuyển biến căn bản về nhận thức pháp lý, ý thức pháp luật và thói quen tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp; tạo lập các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động thực thi pháp luật để giúp doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả; phòng chống rủi ro pháp lý và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; góp phần nâng cao công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Củng cố, kiện toàn, phát huy nguồn nhân lực trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

a) Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện tổ chức pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế. Định kỳ tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế.

b) Khuyến khích các luật sư, luật gia, tư vấn viên pháp luật và cộng tác viên tư vấn pháp luật tham gia hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

c) Khuyến khích các doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân khác tham gia thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

2. Sử dụng và phát huy có hiệu quả các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; huy động các phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp.

3. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh, đảm bảo các văn bản được ban hành đúng luật, thống nhất, không mâu thuẫn, chồng chéo. Tiếp tục thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính nhằm giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp khi tiếp cận, giải quyết các thủ tục hành chính.

4. Tiếp tục đầu tư về cơ sở vật chất, tăng cường ứng dụng kỹ thuật, phương tiện hiện đại để nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp gồm:

1. Ngân sách nhà nước tỉnh cấp

Hàng năm Sở Tư pháp và các sở, ngành được giao nhiệm vụ căn cứ vào chương trình này xây dựng dự toán kinh phí thực hiện gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định. Việc sử dụng, thanh quyết toán kinh phí được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về tài chính hiện hành.

2. Đóng góp của các doanh nghiệp.

3. Viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình này. Hàng năm, tham mưu xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện Chương trình.

b) Giúp Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật và hướng dẫn các kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

2. Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh bảo đảm kinh phí cho hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Thông tư liên tịch số 157/TTLT-BTC-BTP ngày 12/10/2010 của Bộ Tài chính- Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý,

sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

3. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước của tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng, kiện toàn và củng cố tổ chức pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND .

4. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Cao Bằng và các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền về Nghị định số 66/2008/NĐ-CP của Chính phủ và Chương trình này để doanh nghiệp và nhân dân biết, thực hiện.

5. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, doanh nghiệp Nhà nước của tỉnh có trách nhiệm xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức pháp chế của đơn vị mình và thực hiện giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình. Định kỳ hàng năm hoặc theo yêu cầu, Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh sơ kết, tổng kết và báo cáo Bộ Tư pháp về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan và doanh nghiệp phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp trình UBND tỉnh và Bộ Tư pháp theo hướng dẫn, chỉ đạo giải quyết ./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đàm Văn Eng